



## **BIÊN BẢN HỌP**

### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

### **CÔNG TY CỔ PHẦN SDP**

Hôm nay, ngày 10 tháng 8 năm 2018, tại Hội trường tầng 4, tòa nhà Licogi 13, số 164 đường Khuất Duy Tiến, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 (*sau đây gọi tắt là **ĐHĐCĐ***) của Công ty Cổ phần SDP - Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh 0500444772 đăng ký thay đổi lần 13 ngày 09 tháng 08 năm 2017 do Sở kế hoạch Đầu tư thành phố Hà Nội cấp (*sau đây gọi tắt là **Công ty/SDP***).

#### **I. THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP PHÁP CỦA ĐHĐCĐ**

1. Thành phần tham dự
  - Số liệu tại thời điểm khai mạc: Tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ có ..... cổ đông và đại diện được ủy quyền, đại diện cho ..... cổ phần, chiếm .....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
  - Số liệu tính đến thời điểm bỏ phiếu: Tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ có ..... cổ đông và đại diện được ủy quyền, đại diện cho ..... cổ phần, chiếm .....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
2. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội

Căn cứ Khoản 1 Điều 141 của Luật Doanh nghiệp và Khoản 1 Điều 17 Điều lệ Công ty, cuộc họp ĐHĐCĐ đã hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

#### **II. NỘI DUNG VÀ CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC**

1. Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD năm 2017 và Kế hoạch SXKD năm 2018.
2. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017, Chương trình công tác năm 2018.
3. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2017, kế hoạch năm 2018.
4. Báo cáo quyết toán năm 2017; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017; Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018.
5. Tờ trình việc chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2017 và Phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018.
6. Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2018.
7. Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ Công ty.
8. Tờ trình về việc sửa đổi Quy chế quản trị Công ty.
9. Miễn nhiệm nhiệm kỳ 2013 – 2018 và bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 - 2023.
10. Thảo luận.

11. Thông qua Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ.

### III. DIỄN TIẾN ĐẠI HỘI

#### A. Thủ tục tiến hành cuộc họp ĐHĐCĐ

1. Ban tổ chức tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu tham dự đại hội.
2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông và điều kiện tiến hành Đại hội.

3. Ban tổ chức giới thiệu Đoàn chủ tọa:

- Ông Vũ Trọng Hùng - Chủ tịch HĐQT: Chủ tọa
- Ông Hoàng Văn Toàn - Thành viên HĐQT: Thành viên
- Bà Phùng Minh Bằng – Thành viên HĐQT: Thành viên
- Ông Lưu Văn Hải – Tổng giám đốc: Thành viên

*Thành phần Đoàn Chủ tọa được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

4. Chủ tọa Đại hội chỉ định hai (02) người làm Thư ký Đại hội:

- Bà Triệu Thị Hải Hiền – Thư ký Công ty: Trưởng ban
- Bà Ngô Thị Thúy Hương – Phó Phòng KTĐT: Thành viên

5. Chủ tọa Đại hội đề cử Ban kiểm phiếu 05 (năm) người:

- Ông Lê Minh Toàn - TP. KTĐT Công ty: Trưởng ban
- Ông Phạm Văn Chức - TP. Thương mại Công ty: Thành viên
- Ông Nguyễn Hoàng Anh - TP. QLKT Công ty: Thành viên
- Ông Nguyễn Danh Sơn - P. Kế toán trưởng Công ty: Thành viên
- Ông Trần Anh Dũng - P. Kế toán trưởng Công ty: Thành viên

*Thành phần Ban kiểm phiếu được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

6. Ban tổ chức trình bày Chương trình và Quy chế tổ chức Đại hội.

*Chương trình và Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

#### B. Các nội dung trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua

1. Ông Lưu Văn Hải – Tổng giám đốc trình bày Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD năm 2017 và Kế hoạch SXKD năm 2018, một số chỉ tiêu chính như sau:

- a. Thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2017:

- Tổng giá trị SXKD: 443,596/KH 819,690 tỷ đồng, đạt 54%
- Doanh thu: 282,854/KH 696,737 tỷ đồng, đạt 41%
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: (24,140)/KH 15,000 tỷ đồng, đạt (161)%
- Thu nhập bình quân của CBCNV: 6,2/KH 7 triệu đồng, đạt 89%

- b. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018:

- Tổng giá trị SXKD: 429,200 tỷ đồng
- Doanh thu: 521,111 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 5 tỷ đồng

- Thu nhập bình quân của CBCNV: 7,5 triệu đồng
- 2. Ông Vũ Trọng Hùng – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017; Chương trình công tác năm 2018.
- 3. Ông Trần Anh Đức – Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2017, kế hoạch năm 2018.
- 4. Ông Phạm Trường Tam – Kế toán trưởng trình bày Báo cáo quyết toán năm 2017; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017; Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018, một số chỉ tiêu chính như sau:
  - a. Báo cáo quyết toán năm 2017 của Công ty mẹ
    - Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ: 282.893.610.364 đồng
    - Giá vốn hàng bán: 253.219.512.602 đồng
    - Lợi nhuận trước thuế: (22.551.109.136) đồng
    - Tổng cộng tài sản tại thời điểm 31/12/2017: 654.068.441.581 đồng
      - + Tài sản ngắn hạn: 488.755.021.479 đồng
      - + Tài sản dài hạn: 165.313.420.102 đồng

*(Trong đó, Tài sản cố định: 29.611.502.783 đồng)*
  - Nợ phải trả 31/12/2017: 530.371.000.510 đồng
  - Nguồn vốn chủ sở hữu 31/12/2017: 123.697.441.071 đồng
  - b. Báo cáo quyết toán năm 2017 hợp nhất toàn Công ty
    - Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ: 282.853.610.364 đồng
    - Giá vốn hàng bán: 253.179.512.602 đồng
    - Lợi nhuận trước thuế: (24.140.852.976) đồng
    - Tổng cộng tài sản tại thời điểm 31/12/2017: 665.052.857.301 đồng
      - + Tài sản ngắn hạn: 525.066.238.049 đồng
      - + Tài sản dài hạn: 139.986.619.252 đồng

*(Trong đó, Tài sản cố định: 29.611.502.783 đồng)*
  - Nợ phải trả 31/12/2017: 542.035.305.313 đồng
  - Nguồn vốn chủ sở hữu 31/12/2017: 123.017.551.988 đồng
  - c. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017  
Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ và Hợp nhất là lợi nhuận âm, do đó Công ty không thực hiện phân phối lợi nhuận.
  - d. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018  
Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018. Do chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận thấp nên sau khi hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế của Công ty mẹ sẽ giữ lại sẽ bổ sung vào nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty.
- 5. Ông Phạm Trường Tam - Kế toán trưởng trình bày Tờ trình việc chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2017 và Phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018.
  - a. Quyết toán chi trả năm 2017
    - Tổng số tiền thù lao được hưởng năm 2017: 729.540.000 đồng
    - Tổng số tiền thù lao Công ty đã chi trả: 825.582.228 đồng
    - Tổng số tiền thù lao Công ty thu hồi lại: 96.042.228 đồng

b. Phương án chi trả năm 2018

- Chủ tịch HĐQT chuyên trách: 28.000.000 đồng/tháng
- Thành viên HĐQT chuyên trách: 18.000.000 đồng/tháng
- Thành viên HĐQT kiêm nhiệm: 4.000.000 đồng/tháng
- Trưởng Ban Kiểm soát: 4.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 1.500.000 đồng/tháng

Mức thù lao trên là mức được hưởng trên cơ sở Công ty mẹ hoàn thành 100% kế hoạch lợi nhuận năm 2018 do Đại hội đồng cổ đông thông qua. Nếu lợi nhuận năm 2018 đạt dưới 100% kế hoạch, mức thù lao sẽ được quyết toán tương ứng với mức lợi nhuận đạt được nhưng không thấp hơn 80% mức thù lao trên kế hoạch lợi nhuận năm 2018. Nếu lợi nhuận năm 2018 đạt từ 100% đến 150% kế hoạch, tổng mức thù lao được hưởng thêm 20% mức lợi nhuận tăng thêm so với kế hoạch. Nếu lợi nhuận đạt trên 150%, tổng mức thù lao được hưởng thêm 10% mức lợi nhuận tăng thêm so với kế hoạch.

6. Ông Phạm Trường Tam - Kế toán trưởng trình bày Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2018. Theo đó, ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện lựa chọn Công ty kiểm toán theo tiêu chí đã trình Đại hội, phù hợp với pháp luật và điều lệ Công ty.
7. Bà Phùng Minh Bằng – Thành viên HĐQT trình bày Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ Công ty.
8. Bà Phùng Minh Bằng – Thành viên HĐQT trình bày Tờ trình về việc sửa đổi Quy chế quản trị Công ty.
9. Ông Phạm Văn Chúc – Ban tổ chức Đại hội trình bày Tờ trình về việc miễn nhiệm HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2013 – 2018; bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 - 2023; Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023; Tờ trình kết quả đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023.

*Tờ trình về việc miễn nhiệm HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2013 – 2018; bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 - 2023; Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023; Tờ trình kết quả đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023 được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

**C. Thảo luận**

Ông Vũ Trọng Hùng - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cùng Đoàn chủ tọa điều khiển Đại hội tiến hành thảo luận.

Đại hội đã thảo luận về các nội dung trong chương trình và các cổ đông cơ bản đã đồng ý thống nhất với các nội dung đã trình Đại hội, có bổ sung thêm một số kiến nghị, ý kiến vào các phiếu xin ý kiến thông qua tại Đại hội. Hội đồng quản trị sẽ bổ sung các ý kiến vào trong những chương trình triển khai cụ thể của Công ty trong năm 2018.

**D. Công bố kết quả biểu quyết**

Sau phân thảo luận, Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu như sau:

1. Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD năm 2017 và Kế hoạch SXKD năm 2018

| Tỷ lệ        | Số cổ phần biểu quyết | % số cổ phần dự họp |
|--------------|-----------------------|---------------------|
| Đồng ý       |                       |                     |
| Không đồng ý |                       |                     |
| Ý kiến khác  |                       |                     |

2. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017; Chương trình công tác năm 2018

| Tỷ lệ        | Số cổ phần biểu quyết | % số cổ phần dự họp |
|--------------|-----------------------|---------------------|
| Đồng ý       |                       |                     |
| Không đồng ý |                       |                     |
| Ý kiến khác  |                       |                     |

3. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát

| Tỷ lệ        | Số cổ phần biểu quyết | % số cổ phần dự họp |
|--------------|-----------------------|---------------------|
| Đồng ý       |                       |                     |
| Không đồng ý |                       |                     |
| Ý kiến khác  |                       |                     |

4. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017; Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018

| Tỷ lệ        | Số cổ phần biểu quyết | % số cổ phần dự họp |
|--------------|-----------------------|---------------------|
| Đồng ý       |                       |                     |
| Không đồng ý |                       |                     |
| Ý kiến khác  |                       |                     |

5. Tờ trình việc chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2017 và Phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018

| Tỷ lệ        | Số cổ phần biểu quyết | % số cổ phần dự họp |
|--------------|-----------------------|---------------------|
| Đồng ý       |                       |                     |
| Không đồng ý |                       |                     |
| Ý kiến khác  |                       |                     |

6. Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2018

| Tỷ lệ        | Số cổ phần biểu quyết | % số cổ phần dự họp |
|--------------|-----------------------|---------------------|
| Đồng ý       |                       |                     |
| Không đồng ý |                       |                     |
| Ý kiến khác  |                       |                     |

7. Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ Công ty

| Tỷ lệ        | Số cổ phần biểu quyết | % số cổ phần dự họp |
|--------------|-----------------------|---------------------|
| Đồng ý       |                       |                     |
| Không đồng ý |                       |                     |
| Ý kiến khác  |                       |                     |

8. Tờ trình về việc sửa đổi Quy chế quản trị Công ty

| Tỷ lệ | Số cổ phần biểu quyết | % số cổ phần dự họp |
|-------|-----------------------|---------------------|
|-------|-----------------------|---------------------|

|              |  |  |
|--------------|--|--|
| Đồng ý       |  |  |
| Không đồng ý |  |  |
| Ý kiến khác  |  |  |

9. Kết quả bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 - 2023

| STT | Họ và tên | Số phiếu bầu | Tỷ lệ % | Kết quả |
|-----|-----------|--------------|---------|---------|
| 1   |           |              |         |         |
| 2   |           |              |         |         |
| 3   |           |              |         |         |
| 4   |           |              |         |         |
| 5   |           |              |         |         |

10. Kết quả bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 - 2023

| STT | Họ và tên | Số phiếu bầu | Tỷ lệ % | Kết quả |
|-----|-----------|--------------|---------|---------|
| 1   |           |              |         |         |
| 2   |           |              |         |         |
| 3   |           |              |         |         |
| 4   |           |              |         |         |

**E. Thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ**

Bà Triệu Thị Hải Hiền - Thư ký ĐHĐCĐ lên trình bày Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.

Biên bản và Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Đại hội bế mạc hồi .....h..... cùng ngày.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
ĐOÀN CHỦ TỌA**

**Vũ Trọng Hùng**

**Hoàng Văn Toàn**

**Phùng Minh Bằng**

**Lưu Văn Hải**

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

**Triệu Thị Hải Hiền**

**Ngô Thị Thúy Hương**